

## CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-CDQN ngày 16 tháng 2 năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Quảng Nam)

- 1. NGÀNH/NGHỀ ĐÀO TẠO:** Nuôi trồng thủy sản
- 2. TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:** Cao đẳng
- 3. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH:** Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
- 4. THỜI GIAN ĐÀO TẠO:** 2,5 năm
- 5. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA**

### 5.1. Kiến thức

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật, an ninh quốc phòng, giáo dục thể chất theo quy định và đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp, hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực nuôi trồng thủy sản.

- Mô tả được đặc điểm sinh học của một số loài ĐVTS có giá trị kinh tế; nêu vai trò, đặc điểm nhận dạng một số thủy sinh vật trong thủy vực.

- Trình bày được đặc điểm và phân tích vai trò, ứng dụng của vi sinh vật trong NTTS.

- Trình bày và giải thích được quy trình công nghệ sản xuất và nuôi thương phẩm ĐVTS có giá trị kinh tế.

- Trình bày và giải thích được quy trình công nghệ mới trong sản xuất và nuôi thương phẩm ĐVTS như công nghệ lọc tuần hoàn (RAS), biofloc....

- Mô tả được phương pháp xác định một số chỉ tiêu môi trường nước theo phương pháp phân tích môi trường thông thường và hệ thống quan trắc môi trường tự động.

- Phân tích, đánh giá được biện pháp quản lý một số yếu tố môi trường trong NTTS.

- Trình bày được kỹ thuật sử dụng thức ăn tươi sống, thức ăn nhân tạo trong NTTS.

- Mô tả được phương pháp vận chuyển ĐVTS; phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến ĐVTS trong quá trình vận chuyển.

- Trình bày được biện pháp phòng bệnh tổng hợp, phương pháp chẩn đoán bệnh ĐVTS; phân tích, đánh giá biện pháp trị một số bệnh thường gặp ở ĐVTS.

- Trình bày và phân tích được nguyên tắc sử dụng các loại chế phẩm sinh học, thuốc, hóa chất trong NTTS.

- Trình bày và phân tích được nguyên tắc sử dụng thiết bị, dụng cụ trong phòng thí nghiệm và các trang thiết bị chuyên dùng trong NTTS.



- Trình bày được biện pháp đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động trong NTTS.
- Hiểu được kiến thức về Ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.

## 5.2. Kỹ năng

### \* Kỹ năng cứng

- Nhận dạng được một số loài động vật thủy sản nuôi, một số thủy sinh vật trong thủy vực.
- Nhận dạng và ứng dụng được vi sinh vật trong NTTS.
- Thực hiện thành thạo quy trình công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm một số đối tượng ĐVTS có giá trị kinh tế.
- Ứng dụng được công nghệ mới trong sản xuất và nuôi thương phẩm ĐVTS như công nghệ lọc tuần hoàn (RAS), biofloc...
- Xác định và quản lý được một số yếu tố môi trường trong NTTS.
- Chuẩn bị và sử dụng được thức ăn trong NTTS.
- Thu hoạch và vận chuyển thành thạo ĐVTS đảm bảo an toàn, hiệu quả.
- Áp dụng được biện pháp phòng bệnh tổng hợp; chẩn đoán và trị được một số bệnh thường gặp ở ĐVTS.
- Sử dụng được một số loại chế phẩm sinh học, thuốc, hóa chất dùng trong NTTS đảm bảo an toàn và hiệu quả.
- Sử dụng được một số loại thiết bị, dụng cụ và các trang thiết bị chuyên dùng trong NTTS đảm bảo an toàn và hiệu quả.
- Giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, tư vấn, bán hàng và chăm sóc khách hàng.
- Thực hiện thành thạo biện pháp đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động trong NTTS.
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

\* Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, làm việc độc lập, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học.

## 5.3. Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.



- Sử dụng vật tư trong NTTS theo quy định hiện hành và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Sẵn sàng tiếp nhận công nghệ, khoa học kỹ thuật mới, đề xuất ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, quy trình công nghệ mới để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc được giao.

- Có ý thức bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, nước thải trước khi xả ra môi trường xung quanh.

- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các biện pháp bảo hộ, an toàn lao động và giữ vệ sinh chung nơi làm việc.

#### 5.4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Sản xuất giống ĐVTS nước ngọt;
- Sản xuất giống ĐVTS nước mặn, lợ;
- Nuôi thương phẩm ĐVTS nước ngọt;
- Nuôi thương phẩm ĐVTS nước mặn, lợ;
- Phòng và trị bệnh ĐVTS;
- Tư vấn, dịch vụ thủy sản.

#### 5.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Nuôi trồng thủy sản trình độ Cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn.

- Người học sau khi tốt nghiệp có năng lực tự học tập, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

#### 5.6. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế đã tham khảo

- Chanratchakool P., Turnbull J. F, Funge-Smith S. J, Mac Rae I. H, Limsuwan C., 2003. *Quản lý sức khỏe tôm trong ao nuôi*. Hợp phần hỗ trợ nuôi trồng thủy sản biển và nước lợ (SUMA) – DANIDA - Bộ Thủy sản.

- Peter F. Sale, Coral reef fishes, 2002 - Elsevier Science.



KHOA NÔNG LÂM  
TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Anh Dũng

